TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THANH PHỐ HÀ GIANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ	*TP Hà Giang, ngày 18 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2021/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích N - sinh năm: 1980;
- Bị đơn: Anh Mai Anh P - sinh năm: 1972 ;

Địa chỉ: Cùng trú tại SN 102, đường P, phường T, thành phố H, tỉnh H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 , 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27, của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Bích N và anh Mai Anh P ;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Phạm Thị Bích N và anh Mai Anh P thuận tình ly hôn.

** Về con chung:*

Anh chị thỏa thuận, giao cháu Mai Tùng H sinh ngày 18/12/2009 cho chị Phạm Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu H đến khi đủ 18 tuổi, anh P cấp dưỡng tiền nuôi cháu H mỗi tháng là 1.500.000đ(*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2021, chị Ngọc là

người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng, người không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

** Về tài sản chung, công nợ chung:*

Chị Phạm Thị Bích N và Anh Mai Anh P không đề nghị Tòa án giải quyết .

** Về án phí sơ thẩm ly hôn:*

Chị Phạm Thị Bích N tự nguyện chịu Toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp (*Do Nguyễn Trung D nộp thay*) là: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) tại cục thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, biên lai thu số: 0000534 ngày 27 / 4 /2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án ,theo quy định tại các điều 6, 7,7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh Hà Giang;
- VKSTP;
- Phòng Tư pháp TP HG
- THADS TP Hà Giang;
- UBND p Trần Phú, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Sùng Thị Mai